

Bản án số: 660/2023/HS-PT

Ngày: 12-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhưông - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 446/2023/TLPT-HS ngày 21/6/2023. Do có kháng cáo của bị cáo Tô Đình T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 229/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Tô Đình T; giới tính: N; sinh năm: 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 2 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: P, nhà số H C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Hòa S (chết) và bà Ngụy Thị S1 (chết); hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/8/1988, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên xử phạt 03 năm tù, tội “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài trái phép”, theo Bản án số 76/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế (B) không có hồ sơ thi hành án đối với Tô Đình T.

- Ngày 12/7/2006, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 427/2006/HSST. Chấp hành án tại Trại giam T2 (Z30D), đến 06/11/2010 thì chấp hành xong hình phạt tù. Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 1 chưa thụ lý thi hành án đối với Quyết định ủy thác số 228/QĐ-THA ngày 25/9/2006 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa – Đồng Nai.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 04/4/2022 (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Vũ Thanh H – Luật sư của Văn phòng luật sư Vũ Thanh H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 03/4/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố H phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Bộ C tuần tra đến khu vực đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Tô Đình T đang điều khiển xe gắn máy biển số 86N1-4493 chở 01 thùng carton, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. T không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy đến khu vực giao lộ đường T và đường H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì đánh rơi thùng carton và trốn thoát. Vật chứng thu giữ là 01 thùng carton bên ngoài ghi chữ “Cuckoo”, bên trong chứa 15 gói nylon màu xanh - vàng có in chữ “QING SHAN” và hình ảnh trà chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 14.913,36 gram loại Methamphetamine.

Qua truy xét, đến 15 giờ cùng ngày, tổ công tác phát hiện Tô Đình T tại trạm xe buýt trên đường T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nên mời về trụ sở Công an phường C làm việc và T đã khai nhận hành vi vận chuyển 01 thùng carton bên ngoài có in hình nôi cơm điện ghi chữ “Cuckoo”, bên trong chứa ma túy do đó tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Tô Đình T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tô Đình T tại phòng số A, nhà số H đường C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu nào có liên quan đến vụ án.

Căn cứ lời khai của Tô Đình T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã thu giữ 01 xe gắn máy biển số 86N1-4493, 01 phiếu giữ xe gắn máy tại chung cư N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả rà soát camera và cho nhận dạng, Tô Đình T xác nhận chính T là người đã chở 01 túi nylon màu trắng đựng 01 thùng carton màu trắng – đỏ, bên trong chứa ma túy như đã nêu trên.

Tất cả ma túy thu giữ của bị can trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại bản kết luận giám định số 2006/KLGĐ-H ngày 12/4/2022 của Phòng K Công an Thành phố H.

Tô Đình T khai nhận: Khoảng tháng 12/2021, T quen biết một người đàn ông tên T1 (không rõ lai lịch), T1 thuê T vận chuyển ma túy cho T1 và hứa sẽ trả công, T đồng ý. Ngày 03/4/2022, T1 yêu cầu T đến gặp T1 trên đường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nhận 01 thùng chứa ma túy đá và mang đến đường T, Quận A, giao cho một người đàn ông tên H1 (không rõ lai lịch), tiền công là 5.000.000 đồng. T đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 86N1-4493 đến điểm hẹn nhận 01 thùng carton màu trắng – đỏ, bên ngoài thùng carton có in hình nôi cơm điện ghi chữ “Cuckoo” chứa ma túy đá chở đi giao theo yêu cầu của T1. Khi đến khu vực đường T, phường T, Quận A, T bị Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra nên đã tăng ga xe bỏ

chạy làm rơi thùng carton chứa ma túy xuống đường. T tiếp tục điều khiển xe bỏ trốn và gửi xe máy tại chung cư N, địa chỉ số G đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T đi bộ ra trạm xe buýt tại khu vực đường T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để đón xe về nhà thì bị Công an phát hiện.

Đối với các đối tượng tên T1, H1 do Tô Đình T khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Bị cáo Tô Đình T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 229/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Tô Đình T phạm tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Tô Đình T tử hình. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/4/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 30.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/5/2023 bị cáo Tô Đình T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Đình T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, đơn kháng cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm đúng như Chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xét kháng cáo của bị cáo Tô Đình T nhận thấy bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ, đã xem xét đầy đủ các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Đình T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo là luật sư Vũ Thanh H trình bày: Bị cáo ăn năn hối cải, biết được sai phạm của mình, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, có 2 đứa con, 1 đứa con còn đi học, bị cáo không biết được hàng vận chuyển là ma túy, do T1 nói với bị cáo là hàng cấm nên bị cáo nghĩ đó là vật liệu nổ. Từ đó, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án phù hợp thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo bị T1 lừa dối nên đã vận chuyển khối lượng lớn chất mà bị cáo cho rằng đó là vật liệu nổ. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Tô Đình T trong hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo:

[2.1] Về hành tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Đình T thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hình ảnh trích xuất camera và các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng cùng các biên bản hoạt động điều tra khác, có căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2022, Tô Đình T điều khiển xe gắn máy biển số 86N1-4493 đến nhận 01 thùng carton, bên trong có chứa ma túy của đối tượng T1 (không rõ lai lịch) tại khu vực đường T, Quận A. Sau đó giao cho đối tượng H1 (không rõ lai lịch) tại khu vực đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để hưởng tiền công 5.000.000 đồng thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tô Đình T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, không sai.

[2.2] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Với tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, bị cáo đã tham gia vận chuyển trái phép ma túy có khối lượng rất lớn. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất độc có hại cho sức của con người, khi sử dụng sẽ bị lệ thuộc và nó tàn phá cơ thể con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tác hại xấu cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, tuy nhiên khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển đặc biệt lớn là 14.913,36 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về cùng loại tội. Do vậy căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần áp dụng hình phạt cao nhất là loại trừ vĩnh viễn bị cáo Tô Đình T ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo được tính phòng ngừa chung như nhận định của cấp sơ thẩm là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Đình T có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới so với những tình tiết đã được cấp sơ thẩm áp dụng để làm căn cứ cho Hội đồng xét xử xem xét, do vậy Hội đồng xét xử không

có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như lời bào chữa của Luật sư. Quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận lời trình bày của bị cáo T và Luật sư, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Tô Đình T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Đình T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 229/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1/ Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Tô Đình T tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.
- Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 30.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Tô Đình T được quyền làm đơn gửi Chủ tịch N1 để xin ân giảm án tử hình.

Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo Tô Đình T để đảm bảo thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Bị cáo Tô Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh (2);
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam CA TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (1);
- Lưu HSPA(2). VP(5) 17b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Mười